

75 NĂM NHÌN LẠI, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THỐNG KÊ ĐỒNG HÀNH VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỐNG KÊ VIỆT NAM

TS. Vũ Thanh Liêm*, ThS. Phạm Anh Tuấn**

Tóm tắt:

Thống kê là một ngành khoa học chuyên sâu về tổ chức thu thập, trình bày tổ chức và phân tích dữ liệu. Hoạt động thống kê cũng chính là hoạt động khoa học. Hoạt động thống kê ngày càng hoàn thiện, hiện đại được quyết định bởi nghiên cứu khoa học thống kê đi trước một bước và tạo nên nó. 75 năm sự nghiệp xây dựng và phát triển thống kê cũng chính là 75 năm nghiên cứu khoa học thống kê đồng hành với nhau.

Giai đoạn 1946 – 1954

Ngay sau khi đất nước được thành lập, bộ máy chính quyền các cấp hình thành và đi vào hoạt động với các nhiệm vụ trọng tâm là diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Yêu cầu với công tác thống kê là rất lớn: thu thập, tổng hợp và báo cáo kịp thời cho Chính phủ, các cấp chính quyền về tình hình kinh tế - xã hội của các địa phương, làm cơ sở để Chính phủ đề ra các quyết sách kịp thời về sản xuất và đời sống nhân dân dưới chế độ mới. Xuất phát từ yêu cầu của Chính phủ, chính quyền các cấp và để phục vụ quản lý nhà nước trong giai đoạn cách mạng mới, ngày 06/5/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành Sắc lệnh số 61/SL thành lập Nha Thống kê Việt Nam, nằm trong Bộ Quốc dân Kinh tế.

Trong kháng chiến, tình hình biến động rất nhanh và phức tạp, đòi hỏi các ngành, các cấp giải quyết khẩn trương. Trong khi đó, số liệu thống kê vừa thiếu, vừa chậm lại được ghi chép và truyền đưa hoàn toàn chỉ

bằng phương tiện thô sơ, bộ máy các cấp thống kê chưa được hình thành. Trong khi đó yêu cầu đặt ra số liệu thống kê phải phản ánh được kết quả sản xuất, vũ khí đạn dược, dân cư, xã hội... sản phẩm thống kê thì đa dạng như định kỳ, đột xuất, nhanh, chuyên đề, tổng hợp... phương pháp thì cần đơn giản, dễ hiểu, dễ làm phù hợp với thời chiến vì người làm công tác thống kê lúc bấy giờ đa phần là các cán bộ, chiến sỹ cung cấp. Thời kỳ này công tác khoa học chưa có điều kiện phát triển, phần lớn phương pháp thống kê được áp dụng theo phương pháp của Liên Xô. Các sản phẩm thống kê cũng đang còn ít, thông tin thống kê tập trung vào thống kê đất đai, tình hình sử dụng đất, một số kết quả sản xuất nông nghiệp, thống kê tiểu thủ công nghệ và mỹ nghệ, hoạt động thương nghiệp giữa vùng tự do và vùng tạm chiếm, các chỉ tiêu dân sinh...

Giai đoạn 1955 - 1975

Nghiên cứu khoa học thống kê là yêu cầu không thể thiếu được của hoạt động nghiệp vụ thống kê. Cho nên ngay từ khi mới thành lập, Cục Thống kê Trung ương đã quan tâm chú ý gắn chặt công tác nghiên

* Nguyên Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê

** Giám đốc Trung tâm Thông tin khoa học thống kê, Viện Khoa học Thống kê

cứu khoa học thống kê với công tác phương pháp chế độ thống kê.

Tại Hội nghị tổng kết 5 năm xây dựng ngành Thống kê (1956-1961), báo cáo phương hướng, nhiệm vụ công tác của ngành đã xác định: Muốn phát triển và nâng cao công tác thống kê cần phải chú trọng nâng cao công tác lý luận, công tác nghiên cứu khoa học thống kê... Trong công tác lý luận cũng như công tác thống kê thực tế, chúng ta phải ra sức học tập lý luận và kinh nghiệm công tác thống kê Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em, đồng thời phải biết vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế Việt Nam, dần dần đúc kết kinh nghiệm, xây dựng lý luận thống kê Việt Nam.

Để thực hiện phương hướng nhiệm vụ nêu trên, ngành Thống kê đã thường xuyên quan tâm đến hoạt động nghiên cứu khoa học dưới mọi hình thức, kể cả việc tổ chức các đoàn đi tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm tại nước ngoài và mời các chuyên gia thống kê Liên Xô, Trung Quốc và các nước khác huấn luyện, bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm với người làm công tác thống kê nước ta. Nhờ vậy, mặc dù những năm đầu trình độ còn rất hạn chế nhưng ngành Thống kê nước ta cũng đã tiến hành nghiên cứu và từng bước hoàn thiện các mặt công tác của ngành, trước hết là công tác phương pháp chế độ và đã đạt được những kết quả nhất định làm cơ sở cho việc xác định phương hướng, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của Ngành sau này cũng như giải quyết được những đòi hỏi trước mắt của công tác nghiệp vụ như: nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện các phương án điều

tra thống kê, nghiên cứu xây dựng chế độ báo cáo thống kê; nghiên cứu xây dựng các bảng phân loại, danh mục, phân ngành kinh tế quốc dân... Tuy những công việc trên còn nhiều vấn đề tồn tại cần được tiếp tục nghiên cứu, nhưng có thể khẳng định đây là kết quả của công tác nghiên cứu đạt được trong giai đoạn đầu xây dựng ngành Thống kê, là cơ sở cho việc xác định phương hướng đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu triển khai trong thời gian sau này.

Thời kỳ này, ngành Thống kê chưa có bộ phận nghiên cứu khoa học chuyên trách nên toàn bộ hoạt động nghiên cứu khoa học của ngành chủ yếu được thực hiện thông qua hoạt động của Tập san Thống kê. Vì vậy khi nói đến hoạt động nghiên cứu khoa học thống kê phải kể đến sự đóng góp đáng kể của Tập san Thống kê.

Ra đời từ tháng 6/1962, lúc đầu Tập san Thống kê đặt trong phòng Tuyên huấn trực thuộc Văn phòng, về sau chuyển sang Vụ Tổ chức giáo dục quản lý. Nhiệm vụ của Tập san là: hướng dẫn, nâng cao trình độ lý luận và nghiệp vụ cho người làm công tác thống kê trong ngành; phổ biến, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm công tác thống kê trong và ngoài nước; biên soạn, xuất bản và phát hành các sách nghiệp vụ của ngành. Tập san Thống kê thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của ngành, nhờ vậy mà các hoạt động nghiên cứu đã được thực hiện.

Ngay từ những năm đầu của thập kỷ 60, ngành Thống kê đã sớm nhận thức được vai trò của công tác nghiên cứu khoa học trong sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành. Các hoạt động nghiệp vụ luôn luôn gắn liền với quá trình nghiên cứu, đã từng

bước nâng cao chất lượng số liệu thống kê đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu cung cấp thông tin thống kê cho các cơ quan của Đảng và Nhà nước ở các cấp, các ngành.

Trong thời kỳ này, hoạt động nghiên cứu khoa học đã đạt được những kết quả nhất định, như đã tham gia xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê cho các ngành cũng như các chỉ tiêu thống kê tổng hợp cho toàn bộ nền kinh tế quốc dân, xây dựng và ban hành hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cho các ngành, các cấp, xây dựng nhiều phương án điều tra thống kê với chất lượng ngày càng cao.

Tuy nhiên, công tác nghiên cứu khoa học thống kê thời kỳ này còn giới hạn trong việc xây dựng, cải tiến các chỉ tiêu báo cáo thống kê, xây dựng phương án điều tra thống kê... Công tác nghiên cứu khoa học thống kê chưa có phương hướng, chiến lược dài hạn.

Trong quá trình xây dựng và phát triển ngành, yêu cầu cấp bách đặt ra là phải có một tổ chức chuyên trách thực hiện công tác nghiên cứu khoa học của ngành để góp phần giải quyết những vấn đề lý luận và thực tế đặt ra đối với ngành nhất là trong thời đại khoa học công nghệ đang có những bước phát triển mạnh mẽ. Chính vì vậy, Tổng cục Thống kê đã đề nghị Nhà nước thành lập Viện Nghiên cứu Khoa học của ngành nằm trong cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Thống kê và đã được Chính phủ phê chuẩn trong Nghị định số 72/CP ngày 05/4/1974 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chức năng và nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê.

Giai đoạn 1976 - 1985

Năm 1976, Viện Nghiên cứu Khoa học Thống kê và Thông tin Kinh tế được thành lập. Từ đây công tác nghiên cứu khoa học đã được một đơn vị chuyên trách thực hiện, thể hiện được sự quan tâm rất lớn của Lãnh đạo Tổng cục Thống kê trong công tác nghiên cứu khoa học ứng dụng vào công tác thống kê.

Giai đoạn đầu mới thành lập, Viện Khoa học Thống kê và Thông tin Kinh tế đã phải đối mặt với nhiều khó khăn và trở ngại, cơ sở vật chất và kinh nghiệm nghiên cứu còn hạn chế, song Viện đã bám sát phương hướng nhiệm vụ công tác của ngành, gắn nghiên cứu khoa học với công tác phương pháp chế độ để xây dựng và tổ chức triển khai các đề tài khoa học có nội dung phù hợp với yêu cầu của công tác thống kê theo cơ chế kế hoạch hoá tập trung. Đặc biệt, cuối năm 1980, Viện Nghiên cứu Khoa học Thống kê và Thông tin Kinh tế tổ chức thành công Hội nghị Khoa học Thống kê toàn quốc lần thứ Nhất (tháng 10/1980) đã mở đầu cho thời kỳ phát triển mới của công tác nghiên cứu khoa học ứng dụng vào công tác thống kê với trên 50 báo cáo, tham luận của lãnh đạo và người nghiên cứu trong, ngoài ngành. Các hoạt động nghiên cứu triển khai từng bước được nâng lên. Viện Nghiên cứu Khoa học Thống kê và Thông tin Kinh tế đã phối hợp với các đơn vị trong Tổng cục, các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan nghiên cứu khoa học khác triển khai nghiên cứu gần 30 đề tài khoa học cấp Tổng cục và cấp cơ sở. Nội dung nghiên cứu của các đề tài tập trung vào công tác hạch toán ở cơ sở, thống kê cấp huyện, làm sáng tỏ cả lý luận lẫn thực tiễn về

Giai đoạn 1986 – 1994

phân tích thống kê, nghiên cứu cải tiến phương pháp điều tra ở một số lĩnh vực như: Điều tra chăn nuôi; điều tra năng suất lúa; điều tra thu nhập của dân cư; hoàn thiện các chỉ tiêu pháp lệnh và phương pháp đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch nhà nước của các xí nghiệp,... Đặc biệt giai đoạn này đã nghiên cứu 5 đề tài cấp nhà nước: (1) *Từng bước hoàn thiện và hiện đại hoá hệ thống thông tin thống kê nhà nước đến năm 2000*; (2) *Phân tích đánh giá mức sống dân cư nước ta đến năm 2000 thuộc chương trình phân vùng quy hoạch*; (3) *Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để cải tiến hệ thống hạch toán thống kê nhằm đáp ứng những yêu cầu thông tin cho công tác quản lý kinh tế*; (4) *Nghiên cứu phân tích đánh giá và dự báo mức sống dân cư đến năm 2000*; (5) *Nghiên cứu ứng dụng tin học vào phân hệ thống tin thống kê công nghiệp*. Kết quả thực hiện các đề tài này đã định hướng cho công tác nghiên cứu khoa học thống kê, đồng thời làm cơ sở cho việc nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi toàn bộ hoạt động thống kê nước ta từ chỗ gắn liền với cơ chế kế hoạch hoá tập trung bao cấp sang phục vụ công tác quản lý theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Kết quả đã cung cấp nhiều thông tin quan trọng, là tài liệu quý giá để có thể từng bước lựa chọn áp dụng trong công tác phương pháp chế độ của ngành. Đồng thời với việc triển khai các đề tài khoa học, hoạt động thông tin khoa học thời kỳ này cũng được quan tâm. Ngày 28/02/1980, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê đã ký Quyết định số 14/TCTK-QĐ cho phép xuất bản tờ "Thông tin Khoa học thống kê" đánh dấu sự mở đầu của tiếng nói khoa học thống kê trước công chúng trong và ngoài ngành.

Năm 1986 công cuộc đổi mới ở nước ta bắt đầu được khởi xướng. Đặc biệt trong những năm từ 1986 đến 1994 là giai đoạn đầu thời kỳ đổi mới, dần dần chuyển đổi từ cơ chế quản lý kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường, định hướng XHCN có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Thực hiện đường lối phát triển kinh tế xã hội do đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và lần thứ VII đề ra mà nội dung chủ yếu là bố trí lại cơ cấu nền kinh tế, điều chỉnh cơ cấu đầu tư. Thực hiện 3 chương trình mục tiêu là: sản xuất lương thực, thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng và xuất khẩu; điều chỉnh lại quan hệ sản xuất XHCN cho phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất; thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đẩy mạnh hội nhập quốc tế theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa. Đây cũng là thời kỳ Nhà nước bắt đầu quan tâm đến việc hoàn thiện hệ thống pháp luật nên đã nghiên cứu, thông qua và ban hành nhiều văn bản pháp luật như Hiến pháp sửa đổi 1992 và nhiều Luật cơ bản: Luật Đất đai 1993, luật Hợp tác xã, luật Doanh nghiệp nhà nước, luật Ngân sách, v.v...

Trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, nhu cầu thông tin thống kê đối với lãnh đạo Đảng và Nhà nước, các cấp, các ngành ngày càng nhiều và đòi hỏi chất lượng thông tin ngày càng cao để phục vụ cho yêu cầu chỉ đạo và quản lý một cách toàn diện các hoạt động kinh tế xã hội của đất nước. Ngành Thống kê từng bước được hoàn thiện và tăng cường. Đã tiến hành việc đổi mới công tác phương pháp chế độ, cải tiến các khâu thu thập, tổng hợp, xử lý, phân tích thống kê cho phù hợp với cơ chế quản lý mới như: chuyển

hướng ban hành chế độ báo cáo thống kê định kỳ áp dụng cho các đơn vị cơ sở theo hướng đa ngành thay cho chế độ báo cáo chuyên ngành trước đây, tăng cường các cuộc điều tra nhất là điều tra chọn mẫu, ban hành các phương án điều tra doanh nghiệp, các hộ kinh doanh cá thể đa ngành phù hợp với tình hình thực tế.

Trong thời kỳ này Tổng cục Thống kê còn tiến hành một loạt các cuộc điều tra lớn như Tổng điều tra Dân số (năm 1989), Tổng điều tra Nông nghiệp và nông thôn, Tổng điều tra Cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp, v.v... Nghiên cứu cải tiến và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê. Tăng cường, mở rộng lĩnh vực thống kê xã hội.

Trong thời kỳ 1986 - 1994, công tác nghiên cứu khoa học đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận với việc hoàn thành một số lượng đề tài nghiên cứu ngày càng nhiều với chất lượng không ngừng được nâng cao, kết quả nghiên cứu đề tài được kiến nghị đưa vào áp dụng trong thực tế cũng tăng dần theo từng năm; công tác thông tin khoa học và quản lý khoa học cũng đã đạt được những kết quả đáng kể góp phần quan trọng vào việc cải tiến và nâng cao dần hiệu quả các hoạt động nghiên cứu triển khai của Viện Khoa học Thống kê.

Nổi bật trong thời kỳ này là bắt đầu quá trình chuyển đổi hệ thống phương pháp thống kê từ Hệ thống bảng cân đối kinh tế quốc dân (MPS) sang Hệ thống tài khoản quốc gia (SNA); từng bước vận dụng các tiêu chuẩn và phương pháp tính toán chung của quốc tế vào thực tế thống kê Việt Nam để có thể hội nhập với thống kê các nước trong khu vực và trên thế giới.

Trong giai đoạn này đã thực hiện 2 đề tài khoa học cấp nhà nước: (1) Nghiên cứu các cơ sở lý luận và thực tế để cải tiến hệ thống hạch toán thống kê nhằm đáp ứng những yêu cầu thông tin cho công tác quản lý" (Mã số 98A05.03 thuộc chương trình khoa học cấp nhà nước 98A); (2) Nghiên cứu ứng dụng tin học vào việc thu thập, xử lý, lưu giữ và cung cấp thông tin thống kê - Phân hệ thống Thống kê Công nghiệp" (mã số 48A01.02 thuộc chương trình khoa học cấp nhà nước 48A). Kết quả thực hiện hai đề tài cấp nhà nước trên đây tập trung giải quyết những vấn đề về nghiệp vụ. Đó là những định hướng lớn cho công tác nghiên cứu khoa học, làm cơ sở cho việc nghiên cứu cải tiến và hoàn thiện từng bước các khâu công tác của ngành Thống kê; đồng thời các kết quả nghiên cứu đó còn là tiền đề cho việc nghiên cứu chuyển đổi toàn bộ hoạt động của ngành Thống kê từ cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng XHCN.

Cùng với việc thực hiện 2 đề tài cấp Nhà nước, trong giai đoạn này đã tổ chức triển khai 78 đề tài khoa học cấp Bộ và cấp cơ sở. Đề tài cấp Bộ có 35 đề tài tập trung nghiên cứu theo các nội dung chính như sau: nghiên cứu về hạch toán thống kê và các hệ thống phân loại (6 đề tài); nghiên cứu xây dựng, cải tiến và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê, xây dựng hệ thống các bảng cân đối (13 đề tài); nghiên cứu cải tiến và hoàn thiện chế độ báo cáo và điều tra thống kê (5 đề tài, riêng về điều tra chọn mẫu có 2 đề tài); nghiên cứu phương pháp phân tích dự báo thống kê (3 đề tài); nghiên cứu phương pháp so sánh quốc tế các chỉ tiêu thống kê giữa Việt Nam và các nước (2 đề tài); nghiên cứu ứng dụng tin học vào thống kê (1 đề

tài); nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đào tạo cán bộ ngành Thống kê (5 đề tài).

Kết quả nghiên cứu khoa học của nhiều đề tài cấp Bộ đã từng bước được đưa vào áp dụng trong thực tế, một số đề tài đã được biên soạn thành tài liệu tham khảo để dùng cho các lớp tập huấn nghiệp vụ, giảng dạy ở các lớp bồi dưỡng đào tạo nâng cao nghiệp vụ thống kê (như đề tài ứng dụng phương pháp điều tra mẫu trong điều tra kinh tế - xã hội) hoặc sử dụng trong các cuộc điều tra: nghiên cứu xây dựng phương án điều tra khoa học công nghệ để có số liệu phục vụ kịp thời hội nghị Trung ương II khóa VII. Kết quả nghiên cứu đề tài còn được ứng dụng trong việc tổng hợp số liệu thống kê nói chung và các cuộc Tổng điều tra dân số (như đề tài phân ngành KTQD, phân loại giáo dục, đào tạo, danh mục nghề nghiệp, phân loại thành phần kinh tế,...).

Đối với đề tài khoa học cấp cơ sở có trên 40 đề tài, tập trung nghiên cứu những vấn đề cụ thể có tính chất cấp thiết của các đơn vị với phạm vi nghiên cứu hẹp, thời gian thực hiện ngắn (thường là 1 năm) đã góp phần cải tiến các khâu công tác trong từng nghiệp vụ cụ thể như: phương pháp điều tra mẫu cho từng chuyên ngành, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê, cải tiến hệ thống chỉ tiêu thống kê cho phù hợp với cơ chế quản lý trong thời kỳ đổi mới. Nghiên cứu ứng dụng toán, tin học vào công tác thống kê, nhất là trong các khâu phân tích và dự báo thống kê, xử lý và lưu giữ thông tin thống kê.

Nhìn chung các đề tài nghiên cứu về phương pháp luận thống kê chiếm tỷ trọng ngày càng tăng, một số đề tài đã đi vào hướng nghiên cứu ứng dụng công nghệ

thông tin trong công tác thống kê, một số đề tài nghiên cứu về công tác tổ chức, nhằm hoàn thiện tổ chức bộ máy cũng như quy trình tuyển chọn CCVC, đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng thực hành của đội ngũ CCVC thống kê trong điều kiện cơ chế mới, số lượng các đề tài này chiếm tỉ lệ trên 30% trong giai đoạn 1986 – 1994.

Giai đoạn 1995 – 2006

Giai đoạn 1995 – 2006 là giai đoạn đổi mới toàn diện và hội nhập quốc tế ngành Thống kê tiếp tục đổi mới, phục vụ có hiệu quả cho yêu cầu quản lý của Nhà nước và các đối tượng khác nhau. Theo đó, Luật Thống kê đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2004; Quyết định số 141/2002/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2002 về phê duyệt Định hướng phát triển Thống kê Việt Nam đến năm 2010; Nghị định số 101/2003/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thay cho Nghị định số 23/CP ngày 23 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ.

Thực tế trên đây đòi hỏi nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thống kê là phải tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê, trong đó có xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, chuẩn hoá nội dung thông tin thống kê, chuẩn hoá các phương pháp tính toán, cũng như các bảng phân loại; tiếp tục cải tiến phương pháp thu thập số liệu thống kê, theo hướng tinh giảm chế độ báo cáo thống kê định kỳ đẩy mạnh điều tra chọn mẫu, sắp xếp lại các cuộc điều tra thống kê trên cơ sở xây dựng chương trình điều tra thống kê quốc gia; nghiên cứu đưa vào áp dụng các chỉ tiêu thống kê tổng hợp, các chỉ

➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

tiêu phản ánh chất lượng hiệu quả, các chỉ tiêu đánh giá chất lượng tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững, các chỉ tiêu về nền kinh tế cạnh tranh, nền kinh tế tri thức,... từng bước truyền tải những yêu cầu của Luật Thống kê, những nội dung của định hướng phát triển thống kê vào thực tế sinh động của công tác thống kê.

Từ năm 1996 đến năm 2006, Viện Khoa học Thống kê cùng với các đơn vị trong Tổng cục đã tổ chức triển khai nghiên cứu 174 đề tài khoa học, trong đó có 65 đề tài cấp Bộ và 109 đề tài cấp cơ sở. Các đề tài tập trung nghiên cứu các vấn đề then chốt của công tác thống kê như: hệ thống chỉ tiêu, hệ thống phân loại và danh mục, chế độ báo cáo, điều tra thống kê, tổng hợp phân tích số liệu thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, quản lý và xây dựng bộ máy, hoàn thiện và phát triển hệ thống thông tin thống kê, trong đó:

- Hệ thống chỉ tiêu có số đề tài nghiên cứu nhiều nhất chiếm 24,8%, một nửa là đề tài cấp Tổng cục. Các đề tài tập trung vào xây dựng hoặc hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu theo hướng giảm bớt các chỉ tiêu tác nghiệp, các chỉ tiêu hiện vật, tăng thêm các chỉ tiêu ở tầm vĩ mô, các chỉ tiêu giá trị, các chỉ tiêu thống kê dịch vụ, xã hội và môi trường; chuẩn hoá khái niệm, nội dung thông tin và phương pháp tính toán các chỉ tiêu thống kê.

- Hệ thống phân loại, danh mục trong thống kê chiếm 6,7%, tập trung nghiên cứu cơ sở phương pháp luận và nguyên tắc xây dựng hệ thống phân loại thông tin kinh tế xã hội nhằm sửa đổi một số bảng danh mục hiện có và xây dựng mới nhiều bảng danh mục đáp ứng nhu cầu công tác thống kê trong thời kỳ mới, và so sánh quốc tế.

- Chế độ báo cáo chiếm 6%, tập trung nghiên cứu sửa đổi hoàn thiện hệ thống chế độ báo cáo thống kê hiện hành cho phù hợp với cơ chế mới, xây dựng chế độ báo cáo thống kê cho một số chuyên ngành như: Chế độ báo cáo thống kê nông lâm nghiệp thủy sản, chế độ báo cáo thống kê tổng công ty, chế độ báo cáo thống kê cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, chế độ báo cáo thống kê hải quan và một số chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành khác.

- Điều tra thống kê mà chủ yếu là điều tra chọn mẫu chiếm 9,7%. Những cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu trong một số các đề tài như áp dụng phương pháp mẫu trong điều tra kinh tế xã hội, phương pháp mẫu trong điều tra nông nghiệp, qui trình điều tra chọn mẫu, nguyên tắc xác định cỡ mẫu và phân bố mẫu đã được áp dụng cho nhiều cuộc điều tra chọn mẫu của Tổng cục.

- Về tổng hợp, phân tích, so sánh và dự báo thống kê chiếm 20,1%. Kết quả nghiên cứu của các đề tài đã hệ thống và giới thiệu được nhiều phương pháp và mô hình phân tích, dự báo phục vụ thiết thực cho công tác thống kê. Mặt khác quá trình nghiên cứu của một số đề tài đã vận dụng các phương pháp vào phân tích, dự báo, vừa rút ra được kết luận có ý nghĩa, vừa làm mẫu cho yêu cầu phân tích thống kê nói chung.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê chiếm 10,4%, tập trung vào ứng dụng các kỹ thuật tin học trong công tác thống kê như xử lý, tổng hợp và phân tích số liệu, đồng thời nghiên cứu giới thiệu một số phần mềm chuyên dụng như SPSS, STATA,...

- Về xây dựng quản lý bộ máy thống kê chiếm 11,9%. Các đề tài thuộc lĩnh vực này

bao gồm các chủ đề về công tác tổ chức cán bộ, công tác đào tạo, công tác thanh tra. Phần lớn các đề tài trong lĩnh vực này phục vụ cho việc triển khai các chủ trương, chính sách của Nhà nước vào công tác tổ chức - cán bộ, đào tạo, thanh tra trong ngành Thống kê.

- Về hoàn thiện và phát triển hệ thống thông tin thống kê chiếm 10,4%. Các đề tài có tầm vĩ mô và chiến lược, thuộc những vấn đề chung của hệ thống thông tin thống kê theo hướng hoàn thiện và phát triển hệ thống.

Ngoài các đề tài nghiên cứu, bắt đầu từ năm 2001 còn tổ chức thêm một hình thức nghiên cứu mới, đó là ký kết các hợp đồng nghiên cứu nhằm mở rộng hợp tác nghiên cứu, phối hợp được với nhiều đối tác hơn, đặc biệt tạo điều kiện cho các đơn vị ngoài cơ quan Tổng cục, trước hết là các Cục Thống kê tỉnh, thành phố, nơi thực hiện mọi nhiệm vụ công tác thống kê, tham gia nghiên cứu khoa học. Trong 3 năm từ năm 2001 đến 2003 có 30 đơn vị chủ yếu là các Cục Thống kê địa phương và một số Vụ thống kê chuyên ngành đã nhận được 43 hợp đồng nghiên cứu ngoài ngân sách khoa học ngành được cấp.

Từ năm 2002, một hình thức khác cũng đã được khuyến khích đối với người làm nghiên cứu, nhất là những người trẻ tham gia nghiên cứu viết các chuyên đề khoa học. Đây cũng là hình thức tự đào tạo, tập dượt nghiên cứu trước khi thực hiện các đề tài khoa học. Đặc biệt giai đoạn này Viện Khoa học Thống kê đã tổ chức thành công hai Hội nghị Khoa học Thống kê toàn quốc lần thứ Ba với chủ đề "Điều tra chọn mẫu" (năm 1997) và lần thứ Tư với chủ đề "Phân tích thống kê" (2001).

Đặc điểm nổi bật của công tác nghiên cứu khoa học thống kê trong giai đoạn này: (1) Bám sát yêu cầu đòi hỏi thực tế của công tác thống kê, nội dung và chương trình nghiên cứu của đề tài được thực hiện đan xen với quá trình triển khai nghiệp vụ hoặc một số kết quả nghiên cứu đã được lựa chọn để từng bước thể chế hoá thành các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ như các đề tài nghiên cứu xây dựng phương pháp cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp cho công tác thống kê; xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia...; (2) Các kết quả nghiên cứu khoa học từng bước được giới thiệu và phổ biến đến đông đảo người sử dụng; nhiều đề tài được lựa chọn để biên soạn và xuất bản cuốn kỷ yếu khoa học, một số nội dung được lựa chọn để đăng trên các tạp chí khoa học, trong đó có những đề tài đã được bổ sung biên soạn thành sách để xuất bản phổ biến rộng rãi đến đông đảo bạn đọc hoặc tài liệu hướng dẫn nâng cao nghiệp vụ như các đề tài: vận dụng hệ thống chỉ số giá thay cho bảng giá cố định; hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê đầu ra; áp dụng phương pháp mẫu trong điều tra thống kê kinh tế - xã hội ở Việt Nam; nghiên cứu xây dựng bảng cân đối năng lượng quốc gia...; (3) Một số đề tài đã gắn liền công tác nghiên cứu khoa học với quá trình điều tra thống kê, nghiên cứu cài đặt thêm những thông tin cần thiết, cách làm này rất hiệu quả, vừa nhanh gọn vừa tiết kiệm, kết quả số liệu đã được bóc tách tổng hợp rồi viết báo cáo phân tích phục vụ thiết thực cho nhiều đối tượng dùng tin khác như: Khai thác số liệu từ tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999 điều tra tiến sĩ và tiến sĩ khoa học năm 2000; khai thác số liệu trong điều tra doanh nghiệp các năm 2000, 2002 và 2004...; (4) Tính toán thí nghiệm nhiều chỉ tiêu kinh tế xã hội tổng hợp khá phức tạp

nhưng rất cần thiết cho yêu cầu đánh giá phát triển kinh tế xã hội của đất nước và so sánh quốc tế trong điều kiện phát triển kinh tế và mở rộng hội nhập với các nước, như: Chỉ số phát triển con người; giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp...; (5) Mở rộng hình thức nghiên cứu bằng cách ký kết hợp đồng nghiên cứu khoa học với các Cục Thống kê các tỉnh, địa phương và các đơn vị khác; tổ chức viết chuyên đề khoa học, tổ chức hội thảo khoa học,...

Giai đoạn 2007 – 2021

Đây là giai đoạn Tổng cục Thống kê chuyển vào Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 04/01/2007. Sự kiện này đánh dấu mốc ngành Thống kê trở lại trong mái nhà chung Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng như trước đây thuộc Ủy ban Kế hoạch Nhà nước. Giai đoạn này đã hoàn thiện các cơ sở pháp lý quan trọng cho hoạt động thống kê như: Luật Thống kê 2015 được Quốc hội khóa XIII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 23/11/2015 thay thế cho Luật Thống kê 2003 để khắc phục các hạn chế và bổ sung các điểm mới; Đề án đổi mới đồng bộ các chỉ tiêu thống kê được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 02/3/2010; Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18/10/2011 - Chiến lược phát triển đầu tiên của Ngành được xây dựng một cách bài bản, khoa học, có quan điểm, mục tiêu rõ ràng và các giải pháp, chương trình hành động rất cụ thể đảm bảo cho ngành Thống kê phát triển bài bản trong thời kỳ dài; Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 được Thủ tướng phê duyệt

tại Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 11/5/2017. Hàng loạt các văn bản pháp quy được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gồm: Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, bộ ngành, tỉnh, huyện, xã; Chương trình điều tra quốc gia; Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam; Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới; Chính sách phổ biến thông tin thống kê nhà nước; Chế độ báo cáo thống kê; Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu GRDP; Đề án Thống kê khu vực kinh tế chưa được quan sát; Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 – 2020... Ngoài ra ban hành nhiều Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Thống kê 2015 và các văn bản pháp quy khác...

Công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ giai đoạn này tiếp tục tập trung vào giải quyết các vấn đề vướng mắc trong thực tiễn hoạt động thống kê và ứng dụng các thành tựu về phương pháp thống kê trên thế giới vào Việt Nam. Hầu hết các kết quả nghiên cứu của đề tài đều được ứng dụng toàn bộ hoặc một phần vào trong thực tiễn công tác thống kê của Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả nghiên cứu các đề tài đã góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành Thống kê, cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn làm cơ sở cho việc ban hành các văn bản pháp lý phục vụ chỉ đạo, quản lý nhà nước trong lĩnh vực thống kê; góp phần quan trọng vào việc đánh giá, tổng kết nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước và giải quyết những vấn đề vướng mắc trong thực tiễn công tác thống kê, góp phần xây dựng thành công Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn

2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê; xây dựng Luật Thống kê 2015 và các văn bản pháp quy khác; Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030... Hoạt động nghiên cứu khoa học ngày càng đẩy mạnh, liên kết với các cơ quan, tổ chức ngoài ngành Thống kê thực hiện nghiên cứu một số đề tài, dự án, như: Liên kết với Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, đánh giá tác động của khoa học và công nghệ đối với phát triển kinh tế của Việt Nam; liên kết với Viện Nghiên cứu phát triển của Pháp (IRD) nghiên cứu khu vực phi chính thức ở Việt Nam. Tổ chức thành công nhiều cuộc hội thảo khoa học, đặc biệt, đã phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Viện Nghiên cứu phát triển của Pháp tổ chức thành công Hội thảo quốc tế về khu vực phi chính thức ở Việt Nam (tháng 10/2010). Phối hợp với Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng tổ chức Hội thảo quốc gia về Thống kê và tin học ứng dụng (NCASI, 2016) ...

Từ điển Thống kê được phát hành năm 2016 là một cẩm nang thiết yếu cho người làm thống kê và người sử dụng thông tin thống kê. Ở các địa phương, công tác nghiên cứu khoa học tiếp tục được quan tâm, nhiều Cục Thống kê đã đưa nhiệm vụ nghiên cứu khoa học là một tiêu chí đánh giá thi đua.

Phương pháp luận thống kê quốc tế cũng được các bộ, ngành nghiên cứu và áp dụng trong công tác thống kê: nghiên cứu chuyển đổi thí điểm số liệu thống kê tài chính - ngân sách nhà nước sang định dạng thống kê tài chính chính phủ GFSM2001 do IMF biên soạn và đăng tải trên website của IMF về số liệu thu chi ngân sách của Việt Nam

giai đoạn 2001-2012 (Bộ Tài chính); biên soạn Bảng cân cán thanh toán quốc tế của Việt Nam hướng dẫn tại BPM6 được quy định tại Nghị định số 16/2014/NĐ-CP ngày 3/3/2014 của Chính phủ về quản lý cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam, điều tra vốn FDI vào Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng lập cán cân thanh toán quốc tế (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); biên soạn sách hướng dẫn phương pháp luận thống kê và nghiệp vụ thống kê.

Bên cạnh lĩnh vực nghiên cứu khoa học thì lĩnh vực công nghệ cũng được ngành thống kê chú trọng phát triển rất mạnh trong giai đoạn này. Cụ thể, ngành Thống kê luôn đi đầu trong các ngành trong cả nước trong ứng dụng công nghệ vào hoạt động thống kê như ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động quản lý, điều hành và tất cả các khâu trong nghiệp vụ thống kê. Điều đó đã góp phần nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng thông tin thống kê và đưa Ngành vào top những đơn vị đạt dẫn đầu cả nước về Chuyển đổi số năm 2019. Điển hình là Tổng điều tra dân số năm 2019 đã hoàn toàn ứng dụng CNTT trong khâu thu thập, xử lý thông tin. Thành công của Tổng điều tra dân số 2019 của Việt Nam đã được rất nhiều nước trên thế giới quan tâm và học tập kinh nghiệm. Hiện nay các cuộc điều tra đã phần lớn được thu thập thông qua CAPI hoặc webform và dần thay thế cho bảng hỏi giấy truyền thống. Bước đầu chuyển từ phương pháp điều tra trực tiếp sang điều tra trực tuyến; thực hiện chuyển mạnh từ quản lý dữ liệu phân tán sang quản lý tập trung;... Bên cạnh đó, chế độ báo cáo thống kê và thu thập thông tin từ dữ liệu hành chính từng bước được hiện đại hóa (đã sử dụng nhận gửi điện tử đối với chế độ báo cáo quốc gia

➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

và tiếp nhận dữ liệu quản lý thuế tự động qua mạng). Trong thời đại công nghệ 4.0, việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và hầu hết các khâu của quy trình sản xuất thông tin thống kê đã khẳng định bước chuyển mình nhanh nhạy, kịp thời của Ngành để đạt tới bước phát triển mới.

Bên cạnh đó, chế độ báo cáo thống kê ngày càng nghiên cứu hoàn thiện và thu thập thông tin từ dữ liệu hành chính bước đầu được nghiên cứu bài bản và ứng dụng trong việc so sánh với dữ liệu thu thập bằng hình thức điều tra. Đã thành lập tổ nghiên cứu thu thập chi tiêu thống kê từ nguồn dữ liệu lớn, dữ liệu mở, nghiên cứu biên soạn các chỉ tiêu kinh tế số...

Nhìn lại 75 năm qua, nghiên cứu khoa học thống kê luôn đi trước một bước, nó đóng một vai trò "bệ đỡ" và quyết định việc hiện đại hóa hoạt động thống kê Việt Nam. Các kết quả nghiên cứu, áp dụng phương pháp luận, tiêu chuẩn và quy trình thống kê theo chuẩn quốc tế đã góp phần nâng chỉ số năng lực thống kê của Việt Nam đạt 74,44 điểm (năm 2020), đứng thứ 5 trong số 9 nước Đông Nam Á (Ngân hàng Thế giới xếp hạng). Nhờ đó Tổng cục Thống kê không chỉ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đảm bảo thông tin kinh tế - xã hội, mà năng lực thống kê Việt Nam còn được tăng nhanh trong những năm gần đây.

Giai đoạn tiếp theo

Không dừng lại, những giai đoạn tiếp theo một Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam mới được xây dựng, trong đó nghiên cứu thống kê được xác lập tiếp tục đóng vai trò quyết định của sự phát triển Thống kê Việt Nam. Hoạt động nghiên cứu

khoa học, đổi mới sáng tạo đưa ra 3 mục tiêu cho giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn 2045, như sau:

Một là, tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận, chuẩn mực, quy trình thống kê tiên tiến; khoa học dữ liệu, dữ liệu mới để tăng độ tin cậy và mức độ chi tiết của dữ liệu thống kê. Ưu tiên nghiên cứu, áp dụng phương pháp đo lường các hiện tượng mới phát sinh để phản ánh kịp thời, đầy đủ kết quả hoạt động kinh tế - xã hội của đất nước.

Hai là, tập trung nghiên cứu các chính sách, chiến lược, mô hình thống kê hiện đại và thực hành thống kê tốt để cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng chính sách, chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam.

Ba là, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; mở rộng các hoạt động hợp tác, hình thành mạng lưới các nhà khoa học, chuyên gia về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Tài liệu tham khảo:

1. Tổng cục Thống kê (2006), *Lịch sử ngành Thống kê Việt Nam*, Nxb Thống kê, Hà Nội;
2. Tổng cục Thống kê (2016), *Kỷ yếu 70 năm xây dựng và phát triển ngành Thống kê*, Nxb Thống kê, Hà Nội;
3. Tổng cục Thống kê (2021), *Dự thảo Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2020-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trình Thủ tướng Chính phủ*, Hà Nội;
4. Viện Khoa học Thống kê (2016), *Viện Khoa học Thống kê – 40 năm một chặng đường phát triển*, Hà Nội.